

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Thông tin chung

- Họ và tên: Võ Đại Hải
- Năm sinh: 1964
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, bằng cấp năm 1997, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, 2015, Trường Đại học Lâm nghiệp
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Lâm nghiệp, chuyên ngành Lâm sinh.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giám đốc, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Viện

Quá trình đào tạo			
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp
Đại học	Trường Đại học công nghệ Minsk, Nước Cộng hòa Bạch Nga	Lâm sinh	1988
Thạc sĩ	-	-	-
Tiến sĩ	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	Lâm học	1997
Thực tập sinh khoa học			
Quá trình công tác			
Thời gian (Từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
1989-1999	Nghiên cứu viên	Lâm sinh	Phòng kỹ thuật lâm sinh - Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

1999-2002	Nghiên cứu viên, trưởng phòng.	Lâm sinh	Phòng kế hoạch khoa học - Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam
2003-2012	Nghiên cứu viên chính, Phó viện trưởng.	Lâm sinh, quản lý khoa học	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam
2012-2013	Phó tổng cục trưởng	Quản lý nhà nước về lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp
2014 - nay	Giám đốc Viện	Quản lý khoa học	Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 14, trong đó có 5 sách chuyên khảo và 9 sách tham khảo. Ngoài ra, tham gia biên soạn 11 quyển sách chuyên khảo, giáo trình và tham khảo khác. Tổng cộng 25 quyển.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

- Võ Đại Hải, Trần Lâm Đồng, Nguyễn Văn Bích, Hoàng Văn Thành, Dương Quang Trung, Hoàng Thị Nhung, Trần Anh Hải, Trần Hồng Vân, 2018: Quản lý rừng trồng gỗ lớn Keo và Bạch đàn đa luân kỳ. Nhà xuất bản Nông nghiệp 2018.

- Giới thiệu các giống cây trồng lâm nghiệp và Tiến bộ kỹ thuật đã được công nhận giai đoạn 2000-2021. Nhà xuất bản khoa học tự nhiên và công nghệ, 2022.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 135 bài báo tạp chí trong nước; 23 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm gần nhất:

- Trong nước:

1. Võ Đại Hải, Nguyễn Tử Kim, Bùi Hữu Thương, Nguyễn Thị Trinh, Nguyễn Trọng Nghĩa (2019): Đánh giá khả năng sử dụng gỗ cây Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2019, trang 125 - 132.
2. Đào Hùng Mạnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Anh Duy, Phùng Hà Anh (2019): Đánh giá các mô hình và biện pháp kỹ thuật trồng rừng Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) tại các tỉnh Phú Thọ, Hòa Bình và Yên Bái. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp; số chuyên san năm 2019, trang 81-90.
3. Võ Đại Hải, Nguyễn Tử Kim, Vũ Thị Ngoan, Nguyễn Thị Trinh, Nguyễn Trọng Nghĩa (2019): Đánh giá khả năng sử dụng gỗ cây Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 3/2019, trang 131 - 138.
4. Võ Đại Hải, Bùi Thị Thủy, Hoàng Thị Tám, Đoàn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị

- Hằng, Nguyễn Văn Đức (2019): Đánh giá độ bền tự nhiên của gỗ Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte) và Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) với các sinh vật gây hại chính trong điều kiện phòng thí nghiệm. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 2/2019, trang 129 - 137.
5. Nguyễn Anh Tuấn, Phùng Văn Tĩnh, Trần Văn Sâm, Võ Đại Hải (2019): Nghiên cứu kỹ thuật giâm hom Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 4/2019, trang 69 - 77.
 6. Ngô Xuân Hải, Võ Đại Hải, 2019: Nghiên cứu khả năng tích lũy carbon rừng Vầu đắng (*Indosasa angustata* Mc. Clure) tại tỉnh Bắc Kạn. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 4/2019, trang 153 - 164.
 7. Bùi Duy Ngọc, Nguyễn Đức Thành, Hà Tiến Mạnh, Nguyễn Thị Phương, Tạ Thị Thanh Hương, Nguyễn Anh Tuấn, Võ Đại Hải, Nguyễn Bảo Ngọc, 2020: Nghiên cứu công nghệ chế biến gỗ Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 133 - 143.
 8. Ngô Xuân Hải, Võ Đại Hải, 2020: Nghiên cứu sinh khối rừng Vầu đắng (*Indosasa angustata* Mc. Clure) thuần loài tại tỉnh Bắc Kạn. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 34 - 45.
 9. Bùi Kiều Hưng, Võ Đại Hải, 2020: Nghiên cứu kỹ thuật trồng thâm canh và bảo quản Sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T.L. Wu) tại khu vực ngoại thành Hà Nội. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 21 - 33.
 10. Võ Đại Hải, Bùi Thị Thủy, Đoàn Thị Bích Ngọc, Hoàng Thị Tám, Nguyễn Thị Hằng, Bùi Văn Ái, Nguyễn Văn Đức, 2020: Nghiên cứu khả năng phòng chống nấm mốc, nấm mục của ván lạng gỗ Dẻ đỏ và ván bóc gỗ Bời lời vàng được xử lý chế phẩm bảo quản. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 4/2020, trang 101 - 110.
 11. Võ Đại Hải, Hoàng Thị Tám, Đoàn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị Hằng, Bùi Thị Thủy, Nguyễn Duy Vượng, 2021: Hiệu lực phòng chống mối gây hại của gỗ Dẻ đỏ, Bời lời vàng sau xử lý bảo quản. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2021, trang 86 - 93.
 12. Bùi Kiều Hưng, Võ Đại Hải, 2021: Nghiên cứu đặc điểm hình thái, sinh lý hạt giống và ảnh hưởng của thành phần ruột bầu đến sinh trưởng và phát triển của Sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T.L.Wu) tại huyện Ba Vì, Hà Nội. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 2/2021, trang 3 - 13.
 13. Đỗ Hữu Sơn, Võ Đại Hải, Nguyễn Đức Kiên, Ngõ Văn Chính, Hà Huy Nhật, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Lã Trường Giang, Đỗ Thanh Tùng, 2021: Đánh giá sinh trưởng của các dòng vô tính Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*) trong khảo nghiệm mở rộng tại Cam Lộ, Quảng Trị. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 2/2021, trang 126-130.
 14. Nguyễn Kiên Cường, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh, 2021: Nghiên cứu đặc điểm sinh lý hạt giống và kỹ thuật nhân giống cây Sấu tía (*Sandoricum indicum* Cav.) từ hạt. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 3/2021, trang 45 - 57.
 15. Nguyễn Kiên Cường, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Trần Hữu Biển, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh, Trần Nhật Trường, 2021: Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống vô tính cây Sấu tía (*Sandoricum indicum* Cav.) bằng phương pháp giâm

- hom. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 3/2021, trang 23 - 33
16. Đào Hùng Mạnh, Nguyễn Anh Dũng, Võ Đại Nguyên, 2021: Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật trồng rừng thâm canh Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) cung cấp gỗ lớn tại tỉnh Phú Thọ. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 2/2021, trang 71 - 78.
 17. Nguyễn Kiên Cường, Phùng Văn Tĩnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh Phạm Văn Hường, Lê Hồng Việt, 2021: Nghiên cứu các đặc điểm cấu trúc rừng tự nhiên có Sấu tía (*Sandoricum indicum* Cav.) phân bố. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2021, trang 105 - 117.
 18. Đặng Thịnh Triều, Võ Đại Hải, Nguyễn Anh Dũng, Dương Quang Trung, Đào Trung Đức, Mai Thị Linh, Trần Anh Hải, Đào Hùng Mạnh, 2021: Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống cây dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) từ hạt. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2021, trang 5 - 12.
 19. Nguyễn Văn Hùng, Võ Đại Hải, Nguyễn Thị Hương Ly, Nguyễn Hồng Hải, Vũ Văn Tuấn, 2022: Nghiên cứu một số đặc điểm lâm học của loài Tô hạp điện biên (*Altingia siamensis* Craib) tại Ban quản lý di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng, tỉnh Điện Biên. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 1/2022, trang 45 - 56.
 20. Nguyễn Hoàng Tiệp, Võ Đại Hải, 2022: Phân tích các chính sách phát triển rừng trồng quy mô hộ gia đình, trường hợp nghiên cứu điểm tại tỉnh Quảng Trị. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 1/2022, trang 137 - 152.
 21. Nguyễn Văn Bích, Hà Thị Mai, Võ Đại Hải (2022): Sinh khối rừng trồng keo lai theo tuổi và cấp đất tại Yên Bái. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 4/2022, trang 132 - 145.
 22. Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Tiến Bằng, Võ Đại Hải, Trần Hồng Sơn, Mai Việt Trường Sơn, Dương Xuân Thắng (2022): Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống cây Mật nhân (*Euricoma longgifolia* Jack) từ hạt. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2022, trang 25 - 34.
 23. Phạm Đôn, Võ Đại Hải, Bùi Kiều Hưng, Phan Thị Luyện, Tạ Nhật Vương (2022): Thực trạng quản lý và các giải pháp tổng hợp phát triển bền vững rừng phòng hộ và rừng đặc dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2022, trang 61 - 76.
 24. Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Tiến Bằng, Võ Đại Hải (2022): Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống cây Mật nhân (*Euricoma longgifolia* Jack) bằng giâm hom. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 6/2022, trang 32-40.
 25. Võ Đại Hải, Phạm Đức Chiến, Hoàng Nguyễn Việt Hoa, Bùi Duy Ngọc, Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Bảo Ngọc, Nguyễn Tử Kim, Vũ Thị Hồng Thắm (2022), Kết quả thực hiện dự án tăng cường năng lực giám định gỗ cho Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 2/2023, trang 85-92.
 26. Trần Thị Thúy Hằng, Võ Đại Hải, Dương Xuân Thắng, Mai Việt Trường Sơn, Châu Thị Thu Thủy (2023), Đặc điểm cấu trúc tầng cây cao và tái sinh các lâm phần có loài Mật nhân (*Eurycoma longifolia* Jack) phân bố tại Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 3/2023, trang 65-76.

27. Võ Đại Hải, Nguyễn Bảo Ngọc, Bùi Duy Ngọc, Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Từ Kim, Hoàng Nguyễn Việt Hoa (2023), Công nghệ DART - TOFMS một bước đi mới trong giám định gỗ tại Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 3/2023, trang 87-96.
28. Quan Ngọc Chu, L.V. Averyanov, Hai Dai Vo, Dang Hai Nguyen, Ha Van Dang, Yen Thi Nguyen, Ly Van Nguyen, Cuong Huu Nguyen (2024), New species, *Impatiens lobulifera* (Balsaminaceae) in the flora of Vietnam. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 1/2024, trang 3-8.
29. Nguyễn Văn Hùng, Võ Đại Hải, Nguyễn Hải Hòa, Hà Văn Tiệp, Lê Anh Thanh, Vũ Văn Tuấn, Nguyễn Duy Khánh, Phan Thị Thanh Huyền (2024), Nghiên cứu tuyển chọn cây trội Tô hạp điện biên (*Altingia siamensis* Craib) tại 2 tỉnh Sơn La và Điện Biên. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 1/2024, trang 9-18.
30. Nguyễn Hoàng Tiệp, Võ Đại Hải, Đặng Thịnh Triều (2024), Phân tích và đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về chỉ số môi trường và CO₂ rừng. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 1/2024, trang 95-108.
31. Phạm Thị Kim Thoa, Nguyễn Văn Hiệu, Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Hải Đăng, Võ Đại Hải, Nguyễn Hữu Cường (2024): Đa dạng thực vật tại các khu rừng đặc dụng tỉnh Quảng Nam. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 2/2024, trang 48-59.
32. Nguyễn Hải Đăng, Võ Đại Hải, Nguyễn Hữu Cường (2024), Thực trạng khai thác và sử dụng lâm sản ngoài gỗ tại đảo Hòn Lao, Cù Lao Chàm. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 2/2024, trang 60-69.
33. Nguyễn Hoàng Tiệp, Võ Đại Hải, Nguyễn Duy Bình (2024), Kinh nghiệm của thế giới về chỉ số môi trường rừng. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 2/2024, trang 107-119.

- Quốc tế:

1. Nguyen Van Bich, Alieta Eyles, Daniel Mendham, Tran Lam Dong, Katherine J. Evans, Vo Dai Hai, Caroline Mohammed (2019): Effect of harvest residue management on soil properties of *Eucalyptus* hybrid and *Acacia mangium* plantations planted on steep slopes in northern Vietnam. Tạp chí Southern Forest.
2. Võ Đại Hải, Nguyễn Từ Kim, Bùi Hữu Thương, Nguyễn Thị Trinh, Nguyễn Trọng Nghĩa (2019): Đánh giá khả năng sử dụng gỗ cây Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2019, trang 125 - 132.
3. Demidov V.V., Shchegolkova N.M., Vo Dai Hai, Phung Van Khoa, Bao Huy, 2019: Analysis, evaluation and ways for rational land management of North Vietnam (Suoi Sap cathment basin). Journal: Ecosystems: Ecology and Dynamics, ISSN 2542-2006, Vol 3, No 3, Moscow Sep 2019; pp 116-124.
4. Doan Van Duong, Laurence Schimleck, Dong Lam Tran, Hai Dai Vo (2022): Radial and among-clonal variations of the stress-wave velocity, wood density and mechanical properties in 5-year old *Acacia auriculiformis* clones. BioResources 17 (2) 2084-2096.
5. Quan Chu Ngoc, Cuong Nguyen Huu, Leonid V. Averyanov, **Hai Vo Dai**, Khang Sinh Nguyen, Tatiana V. Maisak & Ludmila I. Krupkina (2024): *Aspidistra*

tenuistyla and *A. luteo-rubra* (Asparagaceae, Convallarioideae), a new tubuliflorous species from northern Vietnam. Tạp chí Phytotaxa 662 (2): 161–169. DOI: [10.11646/phytotaxa.662.2.4](https://doi.org/10.11646/phytotaxa.662.2.4); Issue: Vol. 662 No. 2: 8 Aug. 2024; ISSN 1179-3155 (print); ISSN 1179-3163 (online). Bài báo thuộc hệ thống ISI, Q2.

6. Nguyen C. H., D. H. Nguyen, **H. D. Vo**, L. V. Averyanov, M. H. T. Nguyen, T. M. Pham, C. W. Lin (2024), A new species *Metapetrocosmea culaochamensis* and a new record of *Paraboea myriantha* (Gesneriaceae) from Vietnam. ISSN 1560–7259 (print edition) TURCZANINOWIA ISSN 1560–7267 (online edition). Turczaninowia 28, 1: 146–154 (2025) <https://www.doi.org/10.14258/turczaninowia.28.1.15>

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: cấp Nhà nước; 7 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

1. Tên đề tài: Nghiên cứu các biện pháp kỹ thuật tổng hợp để phát triển trồng rừng cung cấp gỗ lớn các loài Keo tai tượng, Keo lá tràm và Bạch đàn trên lập địa sau khai thác ít nhất hai chu kỳ tại một số vùng trồng rừng tập trung.

Thời gian thực hiện: 2014-2018.

Cấp quản lý đề tài: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trách nhiệm trong đề tài: Chủ nhiệm.

2. Tên đề tài: Nghiên cứu phát triển rừng trồng Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte) và Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) cung cấp gỗ lớn ở một số vùng sinh thái trọng điểm

Thời gian thực hiện: 2017-2022.

Cấp quản lý đề tài: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trách nhiệm trong đề tài: Chủ nhiệm.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 6 Tiến bộ kỹ thuật; 1 giống mới và 7 giống khảo nghiệm mở rộng được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận.

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

1) Tiến bộ kỹ thuật 1: “Kỹ thuật quản lý vật liệu hữu cơ sau khai thác (VLHCSKT) kết hợp bón phân và chế phẩm sinh học cho Bạch đàn lai UP ở các chu kỳ sau tại vùng Đông Bắc Bộ và Bắc Trung bộ”, đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận tại Quyết định số 593/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 28/12/2018. Tác giả của tiến bộ kỹ thuật gồm: GS.TS. Võ Đại Hải, TS. Trần Lâm Đồng, TS. Nguyễn Văn Bích, ThS. Hoàng Văn Thành, ThS. Hoàng Thị Nhung, ThS. Trần Hồng Vân, ThS. Trần Anh Hải, ThS. Dương Quang Trung, Ks. Đào Trung Đức, ThS. Nguyễn Tiến Linh.

2) Tiến bộ kỹ thuật 2: “*Kỹ thuật quản lý vật liệu hữu cơ sau khai thác kết hợp bón phân và chế phẩm sinh học cho Keo tai tượng ở các chu kỳ sau tại vùng Đông Bắc và Bắc Trung bộ*”, đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận tại Quyết định số 594/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 28/12/2018. Tác giả của tiến bộ kỹ thuật gồm: GS.TS. Võ Đại Hải, TS. Trần Lâm Đồng, TS. Nguyễn Văn Bích, ThS. Hoàng Văn Thành, ThS. Hoàng Thị Nhung, ThS. Trần Hồng Vân, ThS. Trần Anh Hải, ThS. Dương Quang Trung, Ks. Đào Trung Đức, ThS. Nguyễn Tiến Linh.

3) Tiến bộ kỹ thuật 3: “*Quy trình công nghệ sản xuất và bảo quản ván bóc từ gỗ Bời lời vàng (Litsea pierrei Lecomte)*”, đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận tại Quyết định số 404/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 17/12/2020. Tác giả của tiến bộ kỹ thuật gồm: GS.TS. Võ Đại Hải, TS. Nguyễn Văn Định, TS. Nguyễn Văn Đức, ThS. Nguyễn Văn Giáp, ThS. Nguyễn Thị Hằng, KS. Tạ Thị Thanh Hương, TS. Nguyễn Thị Phụng và ThS. Hoàng Thị Tám.

4) Tiến bộ kỹ thuật 4: “*Quy trình công nghệ sản xuất và bảo quản ván lạng từ gỗ Dẻ đỏ (Lithocarpus ducampii A. Camus)*”, đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận tại Quyết định số 401/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 17/12/2020. Tác giả của tiến bộ kỹ thuật gồm: GS.TS. Võ Đại Hải, TS. Nguyễn Văn Định, TS. Nguyễn Tử Kim, TS. Bùi Duy Ngọc, TS. Nguyễn Bảo Ngọc, ThS. Đoàn Thị Bích Ngọc, TS. Bùi Thị Thủy và ThS. Đặng Đức Việt.

5) Tiến bộ kỹ thuật 5: “*Kỹ thuật nhân giống cây Bời lời vàng (Litsea pierrei Lecomte) từ hạt*”, đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận tại Quyết định số 19/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 10/01/2022. Tác giả của tiến bộ kỹ thuật gồm: ThS. Nguyễn Anh Tuấn, GS.TS. Võ Đại Hải, TS. Trần Hữu Biển, ThS. Trần Văn Sâm, ThS. Nguyễn Thanh Minh, ThS. Nguyễn Kiên Cường, ThS. Kiều Phương Anh, KS. Phùng Văn Tĩnh.

6) Tiến bộ kỹ thuật 6: “*Kỹ thuật nhân giống cây Dẻ đỏ (Lithocarpus ducampii A. Camus) từ hạt*”, đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận tại Quyết định số 18/QĐ-TCLN-KH&HTQT ngày 10/01/2022. Tác giả của tiến bộ kỹ thuật gồm: GS.TS. Võ Đại Hải; TS. Đặng Thịnh Triều; TS. Nguyễn Anh Dũng, ThS. Dương Quang Trung; KS. Đào Trung Đức; KS. Mai Thị Linh; ThS. Trần Anh Hải, ThS. Đào Hùng Mạnh.

7) Giống mới: Đã được Bộ NN & PTNT công nhận giống mới Keo tai tượng xuất xứ Balimo áp dụng cho vùng Cam Lộ, Quảng Trị và những nơi có điều kiện tương tự (Quyết định số 761/QĐ-BNN-TCLN ngày 06/3/2019 của Bộ NN&PTNT). Tác giả giống bao gồm: Võ Đại Hải, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Nguyễn Tiến Linh.

8) Giống khảo nghiệm mở rộng vùng trồng: Đã được Bộ NN&PTNT công nhận giống:

i) Bạch đàn lai UP54 mở rộng vùng trồng cho Cam Lộ, Quảng Trị; Yên Bình, Yên Bái và những nơi có điều kiện tương tự;

ii) Bạch đàn lai UP72 mở rộng vùng trồng cho Yên Bình, Yên Bái và những nơi có điều kiện tương tự;

iii) Bạch đàn lai UP95 mở rộng vùng trồng cho Yên Bình, Yên Bái và những nơi có điều kiện tương tự;

iv) Bạch đàn lai UP99 mở rộng vùng trồng cho Yên Bình, Yên Bái và những nơi có điều kiện tương tự.

(Quyết định công nhận số 761/QĐ-BNN-TCLN ngày 06/3/2019 của Bộ NN&PTNT. Tác giả giống bao gồm: Võ Đại Hải, Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Đức Kiên, Ngô Văn Chính, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Nguyễn Tiến Linh).

v) Bộ NN&PTNT công nhận 3 giống Keo lá tràm mở rộng cho vùng Cam Lộ, Quảng Trị là Clt18, Clt26 và Clt98 theo Quyết định số 1814/QĐ-BNN-TCLN ngày 27/4/2021 của Bộ NN&PTNT về việc công nhận giống cây trồng lâm nghiệp.

Các đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia (trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài/đề án, dự án đăng ký - nếu có)			
<i>Tên đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì</i>	<i>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</i>	<i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i>	<i>Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i>
1. Nghiên cứu phát triển trồng rừng sản xuất có hiệu quả kinh tế và bền vững vùng miền núi phía Bắc	2002-2005	Đề tài trọng điểm cấp Bộ	Đã nghiệm thu, xếp loại khá
2. Nghiên cứu khả năng hấp thụ và giá trị thương mại carbon của một số dạng rừng trồng chủ yếu ở Việt Nam	2006-2008	Đề tài trọng điểm cấp Bộ	Đã nghiệm thu, xếp loại khá
3. Xây dựng tiêu chuẩn phân chia rừng phòng hộ và rừng sản xuất ngập mặn ven biển Việt Nam	2000-2003	Đề tài nhánh đề tài cấp nhà nước	Đã nghiệm thu, xếp loại khá
4. Nghiên cứu phát triển cây Vối thuộc (<i>Schima wallichii</i> Choisy và <i>Schima superba</i> Gardn. Et Champ)	2007-2010	Đề tài trọng điểm cấp Bộ	Đã nghiệm thu, xếp loại khá
5. Điều tra, đánh giá các mô hình rừng trồng gỗ lớn đã có ở 4 vùng sinh thái và lựa chọn loài cây	2008-2009	Đề tài nhanh đề tài cấp nhà nước	Đã nghiệm thu, xếp loại khá
6. Nghiên cứu khả năng hấp thụ carbon của rừng tự nhiên lá rộng thường xanh, bán thường xanh và rừng lá ở Tây Nguyên	2010-2012	Đề tài trọng điểm cấp Bộ	Đã nghiệm thu, xếp loại khá
7. Dự án: Thúc đẩy quản lý bền vững rừng sản xuất của các công ty lâm nghiệp ở Việt Nam	7/2017 - 6/2020	Dự án Bộ Nông nghiệp và Lương thực Công hòa Liên Bang Đức (BMEL) tài trợ	Đã kết thúc

8. Dự án: Phát triển và thúc đẩy nông lâm kết hợp định hướng thị trường và giải pháp phục hồi rừng vùng Tây Bắc Việt Nam,	01/02/2017 - 31/7/2021	Dự án do ACIAR tài trợ	Đã kết thúc
9. Dự án: Nâng cao năng lực và kiến thức để áp dụng các thực hành quản lý rừng cải tiến cho các công ty lâm nghiệp và chủ rừng quy mô nhỏ ở Việt Nam (PSFM II).	01/01/2021 - 31/6/2025	Dự án do Bộ Nông nghiệp và lương thực Cộng hòa Liên bang Đức (BMEL) tài trợ.	Đang thực hiện

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: Đã hướng dẫn thành công 23 NCS, trong đó có 21 NCS đã được cấp bằng tiến sĩ.

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

Họ và tên NCS	Tên đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ	Vai trò hướng dẫn
1. Bùi Trọng Thủy	Nghiên cứu chọn giống và biện pháp kỹ thuật trồng cây Dẻ xanh (<i>Lithocarpus pseudosundaicus</i> H&C) tại Vĩnh Phúc và Hòa Bình	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2018	Hướng dẫn một mình
2. Ngô Xuân Hải	Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc và khả năng tích lũy carbon của rừng Vầu đắng (<i>Indosasa angustata</i> Mc. Clure) thuần loài tại tỉnh Bắc Kạn.	Đại học nông Lâm Thái Nguyên	2020	Hướng dẫn một mình
3. Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nghiên cứu đặc điểm lâm học và biện pháp kỹ thuật gây trồng loài Nghiến (<i>Burretiodendron hsienmu</i> Chun et How) tại hai tỉnh Sơn La và Điện Biên	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2020	Hướng dẫn một mình

4. Nguyễn Tiến Linh	Nghiên cứu một số cơ sở khoa học trồng rừng thâm canh bạch đàn chu kỳ sau ở vùng Trung tâm Bắc Bộ.	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2021	Hướng dẫn một mình
5. Nguyễn Kiên Cường	Nghiên cứu một số cơ sở khoa học để trồng rừng Sấu tía (<i>Sandoricum indicum</i> Cav.) cung cấp gỗ lớn tại tỉnh Lâm Đồng	Trường Đại học Lâm nghiệp	2023	Hướng dẫn 2
6. Bùi Kiều Hưng	Nghiên cứu bổ sung một số đặc điểm sinh học và biện pháp kỹ thuật trồng Sa nhân tím (<i>Amomum logiligulare</i> T.L.Wu) tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2023	Hướng dẫn một mình
7. Trần Thị Thúy Hằng	Nghiên cứu một số cơ sở khoa học để gây trồng và phát triển cây Mật nhân (<i>Eurycoma longifolia</i> Jack) tại vùng Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2024	Hướng dẫn 1
9. Nguyễn Hoàng Tiệp	Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất các giải pháp thúc đẩy quản lý rừng trồng bền vững quy mô hộ gia đình tại tỉnh Quảng Trị	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam	2024	Hướng dẫn một mình

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

Danh sách các bài báo chính:

1. Nguyễn Ngọc Lung, Võ Đại Hải (1994), “Về khả năng chống xói mòn của các dạng thảm thực vật”. Tạp chí lâm nghiệp, Bộ Lâm nghiệp, (5) trang 8 - 9.
2. Trần Hậu Huệ và Võ Đại Hải (1997), “Tiềm năng tái sinh hạt Keo Lá Tràm ở Lâm trường Nguyên Liệu Giấy Trị An”. Tạp chí Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, (12) trang 30 - 32.
3. Võ Đại Hải, Nguyễn Thanh Đạm (1998): Một số kết quả nghiên cứu bước đầu về xây dựng mô hình lâm nghiệp xã hội ở xã Minh Quang, Ba Trại và Cẩm Lĩnh

- huyện Ba Vì - tỉnh Hà Tây. *Thông tin khoa học kỹ thuật lâm nghiệp*, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, (1) trang 12 - 15.
4. Võ Đại Hải (2000), "*Phân vùng tiềm năng xuất hiện lũ quét ở các tỉnh Tây Nguyên và Bình Định*", *Thông tin khoa học Kỹ thuật Lâm nghiệp* - Viện KHLN Việt Nam, (2) trang 9 - 11.
 5. Võ Đại Hải, Trần Văn Con và các cộng tác viên (2001), "Kết quả nghiên cứu bước đầu về khả năng phục hồi rừng tự nhiên lá rộng thường xanh sau nương rẫy ở Tây Nguyên", *Thông tin khoa học kỹ thuật lâm nghiệp*, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, (1) trang 7 - 11.
 6. Võ Đại Hải, Trần Văn Con, Nguyễn Xuân Quát và các cộng sự (2001), "Canh tác nương rẫy của một số dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên và các chính sách, giải pháp sử dụng hợp lý đất rừng", *Thông tin khoa học kỹ thuật lâm nghiệp*, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, (3) trang 15 - 27.
 7. Võ Đại Hải (2002), "Effect of forests on water regulation and soil erosion control", *International Expert Meeting on Forest and Water*, Proceedings of the Meeting, Forest Agency, 20-22 November 2002 Shiga, Japan, 309-321 pp.
 8. Võ Đại Hải (2002). "Điều tra đánh giá nhu cầu và khả năng cân bằng gỗ củi tại hai thôn Nà Làng và Nà Cọ xã Khang Ninh – Ba Bể – Bắc Kạn", *Thông tin khoa học kỹ thuật lâm nghiệp*, (1) trang 27 – 31.
 9. Võ Đại Hải, Nguyễn Xuân Quát, Hoàng Chương (2003), *Kỹ thuật nuôi trồng một số cây con dưới tán rừng*, NXB Nông nghiệp, Hà nội, 154 trang
 10. Võ Đại Hải (2003), "Một số kết quả đạt được trong nghiên cứu xây dựng mô hình rừng trồng sản xuất ở các tỉnh miền núi phía Bắc", *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, (12) trang 1580-1582.
 11. Võ Đại Hải (2003): Farm forestry and its contribution to rural livelihoods in Vietnam. Proceedings of the workshop "Forest for poverty reduction: Can community forestry make money? 1-2 September 2003, Beijing, China, pp 95-100.
 12. Võ Đại Hải, Triệu Văn Hùng (2004), "Nghiên cứu các giải pháp phát triển trồng rừng sản xuất tại tỉnh Hoà Bình", *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, (3) trang 387-389.
 13. Lê Thu Hiền, Võ Đại Hải (2004), "Kết quả điều tra nhu cầu gỗ củi ở xã Khang Ninh - vùng đệm Vườn Quốc Gia Ba Bể", *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, (5) trang 688-689 và 692.
 14. Võ Đại Hải (2004), "Thị trường lâm sản rừng trồng sản xuất ở các tỉnh miền núi phía Bắc và các chính sách để phát triển". *Thông tin khoa học kỹ thuật lâm nghiệp*, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, (1) trang 22 - 26.
 15. Lê Thu Hiền, Võ Đại Hải (2004): Kết quả nghiên cứu vai trò của giới trong việc thu hái và sử dụng gỗ củi ở xã Khang Ninh - vùng đệm vườn quốc gia Ba Bể. *Thông tin khoa học kỹ thuật lâm nghiệp*, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, (1) trang 27 - 31.

16. Võ Đại Hải (2004), Một số giải pháp phát triển chế biến gỗ rừng trồng sản xuất ở tỉnh Yên Bái. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, (9) trang 1280-1281.
17. Võ Đại Hải, Nguyễn Xuân Quát (2005), "Quyết định 178/2001/QĐ-TTg và những vấn đề đặt ra". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn* (5), trang 62-64.
18. Võ Đại Hải (2005), "Kết quả nghiên cứu lưu thông sản phẩm rừng trồng sản xuất ở các tỉnh miền núi phía Bắc". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn* (5) trang 70-72.
19. Võ Đại Hải (2005), "Ảnh hưởng của giao đất, giao rừng tới phát triển rừng trồng sản xuất ở các tỉnh miền núi phía Bắc". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số 14/2005, trang 59-62.
20. Võ Đại Hải (2005) "Nghiên cứu các mô hình tổ chức trồng rừng sản xuất ở các tỉnh miền núi phía Bắc". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số 11/2005, trang 51-54 và 47.
21. Nguyễn Xuân Quát, Võ Đại Hải (2005), "Ảnh hưởng của chính sách khai thác, vận chuyển và thị trường tới phát triển trồng rừng sản xuất". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số đặc san về dự án trồng mới 5 triệu ha rừng, trang 12-15.
22. Võ Đại Hải, Đặng Thịnh Triều, Hoàng Văn Thắng (2006), "Kết quả nghiên cứu xây dựng các mô hình rừng trồng sản xuất ở tỉnh Hà Giang". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số 2/2006, trang 79 - 83.
23. Võ Đại Hải, Nguyễn Trung Lâm (2006), "Kết quả nghiên cứu xây dựng các mô hình rừng trồng sản xuất ở xã Kim Lư - Na Rì - Bắc Kạn". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số 18/2006, trang 95 - 98 và 19.
24. Võ Đại Hải, Ngô Đình Quế (2006), "Đánh giá tác động của rừng đến dòng chảy và xói mòn đất trên một số lưu vực sông miền Trung và Tây Nguyên". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số 19/2006, trang 57 - 61.
25. Võ Đại Hải (2006), "Đánh giá kết quả trồng rừng phòng hộ trên đất cát ven biển dự án 661 giai đoạn 1999-2005 tại Quảng Trị". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*, số 22/2006, trang 74 - 78 và 82.
26. Võ Đại Hải, Tân Văn Phong (2006), "Kết quả nghiên cứu xây dựng các mô hình rừng trồng sản xuất ở tỉnh Sơn La". *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam* số 2/2006, trang 83-89.
27. Võ Đại Hải (2006), "Đánh giá chất lượng rừng trồng phòng hộ trên đất cát ven biển dự án 661 tại Quảng Bình". *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam* số 3/2006, trang 139-147.
28. Nguyễn Ngọc Bình, Nguyễn Thị Thưa, Đỗ Đình Sâm, Võ Đại Hải, Nguyễn Hồng Quân, Dương Trí Hùng, Dương Văn Cui, Đỗ Như Khoa (2006), Cẩm nang ngành lâm nghiệp, Chương *Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn và rừng phòng hộ ven biển*. Công ty cổ phần Đầu tư và Thiết bị và In, 95 trang.
29. Võ Đại Hải (2007), "Thực trạng đầu tư tư nhân vào trồng rừng ở Việt Nam". *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, số 3+4/2007, trang 12-17.

30. Võ Đại Hải (2007), "*Kết quả điều tra, đánh giá thực trạng tư nhân tham gia đầu tư vào sản xuất giống cây lâm nghiệp*". Tạp chí nông nghiệp và phát triển nông thôn, số đặc san về giống cây trồng lâm nghiệp, trang 19-23 và 30.
31. Võ Đại Hải (2007), "*Đánh giá các mô hình rừng trồng Vối thuốc (Schima wallichii Choisy) tại Lục Ngạn- Bắc Giang*". Tạp chí nông nghiệp và phát triển nông thôn, số 10+11/2007, trang 25-29.
32. Võ Đại Hải (2007), "*Tăng cường đầu tư tư nhân vào phát triển rừng bền vững ở Việt Nam*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số đặc san về quản lý sử dụng rừng bền vững, thương mại và tiếp thị lâm sản chính ở Việt Nam, trang 33-37.
33. Võ Đại Hải (2007), "*Kết quả nghiên cứu sinh khối cây cá lẻ Mỡ trồng thuần loài vùng Trung tâm Bắc Bộ Việt Nam*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 14/2007, trang 37-43.
34. Võ Đại Hải (2007), "*Kết quả nghiên cứu khả năng hấp thụ carbon của rừng Mỡ trồng thuần loài tại vùng Trung tâm Bắc Bộ, Việt Nam*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 19/2007, trang 50-58.
35. Võ Đại Hải (2007), "*Đánh giá tác động xã hội của công tác quản lý rừng ở lâm trường Đăk Tô - Kon Tum*". Tạp chí khoa học Lâm nghiệp số 4/2007, trang 441-451.
36. Võ Đại Hải (2008) "*Nghiên cứu sinh khối cây cá thể Keo lai trồng thuần loài ở Việt Nam*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 2/2008, trang 85-90.
37. Võ Đại Hải (2008): "*Nghiên cứu đặc điểm tái sinh tự nhiên Vối thuốc (Schima wallichii choisy) tại vùng Tây Bắc Việt Nam*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 4/2008, trang 72-76.
38. Võ Đại Hải (2008): "*Nghiên cứu khả năng hấp thụ carbon của rừng trồng Keo lai thuần loài tại một số tỉnh phía Bắc*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 4/2008, trang 77-81.
39. Võ Đại Hải (2008): "*Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc rừng Vối thuốc (Schima wallichii) vùng Tây Bắc*". Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 5/2008, trang 100-104.
40. Võ Đại Hải, Trương Tất Đơ (2008): "*Đánh giá tác động xã hội của công tác quản lý rừng tại lâm trường Văn Chấn - tỉnh Yên Bái*". Tạp chí khoa học Lâm nghiệp số 3/2008, trang 716-725.
41. Võ Đại Hải (2009), "*Nghiên cứu đặc điểm tái sinh tự nhiên Vối thuốc rừng cưa (Schima superba Gardn . Et Champ) tại vùng Tây Nguyên Việt Nam*", *Tạp chí NN & PTNT số 9/2009, trang 97 - 102.*
42. Võ Đại Hải, Nguyễn Hoàng Tiệp (2009), "*Nghiên cứu một số đặc điểm cấu trúc rừng Vối thuốc rừng cưa (Schima superba Gardn . Et Champ) vùng Tây Nguyên*", *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 2/2009, trang 933 - 942.*
43. Võ Đại Hải (2009), "*Nghiên cứu khả năng hấp thụ carbon của rừng trồng Bạch đàn Urophylla ở Việt Nam*". *Tạp chí NN&PTNT số 1/2009, trang 102 - 106.*

44. Đoàn Đình Tam, Võ Đại Hải (2009), Nghiên cứu đặc điểm nảy mầm của hạt Vối thuốc (*Schima wallichii*) và Vối thuốc răng cưa (*Schima superba*), *Tạp chí NN&PTNT số 3*, trang 90 - 94.
45. Võ Đại Hải (2010): Nghiên cứu đánh giá một số mô hình rừng trồng phòng hộ đầu nguồn trong dự án RENFODA tại Hòa Bình. *Tạp chí NN & PTNT số 3/2010*, trang 116-121.
46. Võ Đại Hải (2010), Kết quả nghiên cứu khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên có Vối thuốc (*Shima wallichii* Choisy) tái sinh tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. *Tạp chí NN & PTNT số 15/2010*, trang 83-90.
47. Võ Đại Hải (2010), Kết quả nghiên cứu khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên có Vối thuốc (*Shima wallichii* Choisy) tái sinh tại xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 3/2010*, trang 1340-1348.
48. Võ Đại Hải (2010), Nghiên cứu đặc điểm tái sinh tự nhiên loài Vối thuốc (*Shima wallichii* Choisy) ở các trạng thái rừng tự nhiên phục hồi tại huyện Lục Ngạn và Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 1/2010*, trang 1149-1156.
49. Vũ Tấn Phương, Võ Đại Hải (2011), Cấu trúc sinh khối của rừng Thông ba lá tại Lâm Đồng. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 2/2011*, trang 1813-1820.
50. Nguyễn Thanh Tiến, Võ Đại Hải (2011), Nghiên cứu sinh khối rừng tự nhiên trạng thái IIB tại huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. *Tạp chí Kinh tế Sinh thái*, số 41/2011, trang 54-60.
51. Hoàng Liên Sơn, Võ Đại Hải (2011), Kết quả áp dụng các giải pháp kỹ thuật lâm sinh quy mô hộ gia đình trong phục hồi rừng phòng hộ đầu nguồn ở tỉnh Hoà Bình. *Tạp chí NN & PTNT số 24*, trang 76-84.
52. Hoàng Phú Mỹ, Võ Đại Hải (2011), Đánh giá kết quả xây dựng mô hình rừng trồng phòng hộ hỗn giao 5 loài cây Dầu rái, Sao đen, Lim xanh, Muồng đen và gỗ đỏ tại khu vực Đèo Cù Mông huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. *Tạp chí Kinh tế Sinh Thái*, Viện Kinh tế Sinh Thái số 41/2011, trang 118-125.
53. Vũ Đức Quỳnh, Võ Đại Hải (2012), Nghiên cứu sinh khối và khả năng hấp thụ CO₂ của các trạng thái rừng khộp ở Đắk Lắk. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, số 4/2012, trang 102-108.
54. Võ Đại Hải, Nguyễn Thanh Tiến (2011), Nghiên cứu sinh khối rừng tự nhiên phục hồi sau khai thác kiệt trạng thái IIB tại tỉnh Thái Nguyên. *Tạp chí Kinh tế Sinh Thái*, Viện Kinh tế Sinh Thái số 41/2011, trang 118-125.
55. Võ Đại Hải, Lục Linh Tuyền (2012), Xác định trữ lượng các bon trong các trạng thái rừng tự nhiên lá rộng thường xanh tại huyện K'bang, tỉnh Gia Lai. *Tạp chí NN&PTNT số 200/2012*, trang 91-98.
56. Hoàng Phú Mỹ, Võ Đại Hải (2013), Đánh giá mô hình rừng trồng phòng hộ hỗn giao giữa Dầu rái, Sao đen và Thanh thất tại huyện Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 1/2013*, trang 2601-2609.

57. Võ Đại Hải (2013), Đánh giá thực trạng quản lý rừng và đất lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân xã quản lý tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. *Tạp chí NN&PTNT số 5/2013, trang 97-103.*
58. Võ Đại Hải (2013), Nghiên cứu các giải pháp phát triển rừng trồng nguyên liệu giấy tại Công ty lâm nghiệp Vĩnh Hảo, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. *Tạp chí NN&PTNT số 8/2013, trang 89-95.*
59. Vo Dai Hai, Tran Van Do, Dang Thinh Trieu, Tamotsu Sato, Osamu Kozan (2015): Carbon stocks in tropical evergreen broadleaf forests in Central Highland, Vietnam. *International Forestry Review vol. 17, pp. 20-29, 2015.*
60. Tran Van Do, Tamotsu Sato, Vo Dai Hai, Nguyen Toan Thang, Nguyen Trong Binh, Nguyen Huy Son, Dang Van Thuyet, Bui The Doi, Hoang Van Thang, Trieu Thai Hung, Tran Van Con, Osamu Kozan, Ngo Van Cam, Le Van Thanh, Aboveground phytomass and tree species diversity along altitudinal gradient in Central Highland, Vietnam, *Ecology, Volume 56, No4, September, 2015.*
61. Le Van Binh, Nguyen Van Thinh, Reinhard Kopp, Vo Dai Hai, Ralph Mitlohner I (2015): Responses of Native Tree Species to Soil Water Stress in a Tropical Forest on Limestone, Vietnam. *Open Journal of Forestry, 2015, Vol5 No7, 711-722.*
62. Nguyễn Tử Kim, Nguyễn Thị Trinh, Võ Đại Hải, Nguyễn Việt Cường: Nghiên cứu một số tính chất gỗ cơ bản của 05 dòng Bạch đàn lai nhân tạo. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 4 - 2015.*
63. Le Quang Trung, Vu Tan Phuong, Anastasia Yang and Vo Dai Hai (2015): "The Distribution of Power and Responsibilities Affecting Forests, Land Use, and REDD+ Across Levels and Sectors in Vietnam". Occational Paper 137: ISBN 978-602-387-021-5. Center for International Forestry Research. 70 pages.
64. Khúc Văn Quý, Trần Quang Bảo, Phạm Văn Điền, Võ Đại Hải, Nông Ngọc Duy, Trần Thị Thu Hà, Hà Thị Mừng (2017): Ứng dụng mô hình chuỗi Markov trong dự báo diễn biến rừng tự nhiên lá rộng thường xanh ở Bắc Trung Bộ - Việt Nam. *Tạp chí NN&PTNT, số 13/2017, trang 129-136.*
65. Bùi Mạnh Hùng, Võ Đại Hải (2017): Spatial distribution of overstorey trees analyzed by replicated point patter method in R. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, Viện Khoa học Lâm nghiệp số 3/2017, trang 105-113.*
66. Bùi Mạnh Hùng, Võ Đại Hải (2018): Biến động đa dạng sinh học và quan hệ sinh thái loài trong rừng tự nhiên tại vườn quốc gia Kon Ka Kinh, Gia Lai. *Tạp chí Nông nghiệp và phát triển nông thôn, số 5/2018, trang 92-97, ISSN 0866-7020.*
67. Đỗ Hữu Sơn, Võ Đại Hải, Ngô Văn Chính, Nguyễn Đức Kiên (2018): Tăng thu di truyền thực tế của giống Keo tai tượng được chọn lọc so với giống nguyên sản và đại trà tại vùng Bắc trung Bộ và Nam Trung Bộ. *Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 1, 2018, trang 36-42.*
68. Đỗ Hữu Sơn, Nguyễn Tiên Linh, Võ Đại Hải, Ngô Văn Chính, Nguyễn Đức Kiên (2018): Đánh giá sinh trưởng của các giống tiên bộ kỹ thuật Bạch đàn lai UP (*Eucalyptus urophylla x Eucalyptus pellita*) và Bạch đàn urô tại vùng Bắc trung Bộ và Tây Bắc. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 14, tháng 7/2018, trang 106-110.*

69. Tran Van Do, Osamu Kozan, Mamoru Yamamoto, Võ Đại Hải, Phung Dinh Trung, Nguyen Toan Thang, Hoang Van Thang, Tran Duc Manh, Vu Tien Lam, Nguyen Huu Thinh (2018): A natural forest of commercial timber species: Logging or not logging". Journal: Small Scale Forestry (ISI), number 4, volume 17, pp 555-568.
70. Tran Van Do, Tamotsu Sato, Mamoru Yamamoto, Osamu Kozan, Nguyen Toan Thang, Vo Dai Hai, Tran Hoang Quy, Phung Dinh Trung, and Dang Van Thuyet (2018): A new method for estimating coarse root production in forest ecosystem. Tạp chí Forest Science (ISI). 65 (2) PP 117-124.
71. Trần Anh Hải, Võ Đại Hải, Trần Lâm Đồng, Dương Quang Trung, Đào Trung Đức, Nguyễn Thanh Tuấn, Trần Hồng Vân, Đặng Thị Hải Hà (2019): Ảnh hưởng của quản lý vật liệu hữu cơ sau khai thác và bón phân đến tính chất đất và sinh trưởng rừng trồng keo tai tượng tại Quảng Trị. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Kỳ 1, tháng 1/2019, trang 118-125.
72. Nguyễn Tiến Linh, Võ Đại Hải, Trần Lâm Đồng, Hoàng Văn Thành, Dương Quang Trung, Trần Anh Hải, Hoàng Thị Nhung, Trần Hồng Vân, Nguyễn Thị Mai Quỳnh (2018): Ảnh hưởng của quản lý vật liệu hữu cơ sau khai thác và bón phân đến sinh trưởng và độ phì đất rừng trồng Bạch đàn lai up (*Eucalyptus urophylla* × *E. Pellita*). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp số 2, 2018, trang 75-85.
73. Nguyen Van Bich, Alieta Eyles, Daniel Mendham, Tran Lam Dong, David Ratkowsky, Katherine J. Evans, Vo Dai Hai, Hoang Van Thanh, Nguyen Van Thinh and Caroline Mohammed (2018): Contribution of harvest residues to nutrient cycling in a tropical *Acacia mangium* Willd. plantation. Tạp chí Forests, 9, 577.
74. Nguyen Van Bich, Daniel Mendham, Katherine J. Evans, Tran Lam Dong, Vo Dai Hai, Hoang Van Thanh, Caroline Mohammed (2018): Effect of residue management and fertiliser application on the productivity of a *Eucalyptus* hybrid and *Acacia mangium* planted on sloping terrain in northern Vietnam. Manuscript #1256, Tạp chí Southern Forests.
75. Nguyen Van Bich, Alieta Eyles, Daniel Mendham, Tran Lam Dong, Katherine J. Evans, Vo Dai Hai, Caroline Mohammed (2019): Effect of harvest residue management on soil properties of *Eucalyptus* hybrid and *Acacia mangium* plantations planted on steep slopes in northern Vietnam. Tạp chí Southern Forest.
76. Võ Đại Hải, Nguyễn Tử Kim, Bùi Hữu Thương, Nguyễn Thị Trinh, Nguyễn Trọng Nghĩa (2019): Đánh giá khả năng sử dụng gỗ cây Bời lời vàng (*Litsea pierrei* Lecomte). Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2019, trang 125 - 132.
77. Demidov V.V., Shchegolkova N.M., Vo Dai Hai, Phung Van Khoa, Bao Huy, 2019: Analysis, evaluation and ways for rational land management of North Vietnam (Suoi Sap cathment basin). Journal: Ecosystems: Ecology and Dynamics, ISSN 2542-2006, Vol 3, No 3, Moscow Sep 2019; pp 116-124.
78. Đào Hùng Mạnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Anh Dũng, Nguyễn Anh Duy, Phùng Hà Anh (2019): Đánh giá các mô hình và biện pháp kỹ thuật trồng rừng Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) tại các tỉnh Phú Thọ, Hòa Bình và Yên Bái. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp; số chuyên san năm 2019, trang 81-90.

79. Võ Đại Hải, Nguyễn Tử Kim, Vũ Thị Ngoan, Nguyễn Thị Trinh, Nguyễn Trọng Nghĩa (2019): *Đánh giá khả năng sử dụng gỗ cây Dẻ đỏ (Lithocarpus ducampii A. Camus)*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 3/2019, trang 131 - 138.
80. Võ Đại Hải, Bùi Thị Thủy, Hoàng Thị Tám, Đoàn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Văn Đức (2019): *Đánh giá độ bền tự nhiên của gỗ Bời lời vàng (Litsea pierrei Lecomte) và Dẻ đỏ (Lithocarpus ducampii A. Camus) với các sinh vật gây hại chính trong điều kiện phòng thí nghiệm*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 2/2019, trang 129 - 137.
81. Nguyễn Anh Tuấn, Phùng Văn Tĩnh, Trần Văn Sâm, Võ Đại Hải (2019): *Nghiên cứu kỹ thuật giâm hom Bời lời vàng (Litsea pierrei Lecomte)*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 4/2019, trang 69 - 77.
82. Ngô Xuân Hải, Võ Đại Hải, 2019: *Nghiên cứu khả năng tích lũy carbon rừng Vầu đắng (Indosasa angustata Mc. Clure) tại tỉnh Bắc Kạn*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 4/2019, trang 153 - 164.
83. Bùi Duy Ngọc, Nguyễn Đức Thành, Hà Tiến Mạnh, Nguyễn Thị Phượng, Tạ Thị Thanh Hương, Nguyễn Anh Tuấn, Võ Đại Hải, Nguyễn Bảo Ngọc, 2020: *Nghiên cứu công nghệ chế biến gỗ Bời lời vàng (Litsea pierrei Lecomte)*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 133 - 143.
84. Ngô Xuân Hải, Võ Đại Hải, 2020: *Nghiên cứu sinh khối rừng Vầu đắng (Indosasa angustata Mc. Clure) thuần loài tại tỉnh Bắc Kạn*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 34 - 45.
85. Bùi Kiều Hưng, Võ Đại Hải, 2020: *Nghiên cứu kỹ thuật trồng thâm canh và bảo quản Sa nhân tím (Amomum longiligulare T.L. Wu) tại khu vực ngoại thành Hà Nội*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 21 - 33.
86. Võ Đại Hải, Hoàng Thị Tám, Đoàn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị Hằng, Bùi Thị Thủy, Nguyễn Duy Vượng, 2021: *Hiệu lực phòng chống mối gây hại của gỗ Dẻ đỏ, Bời lời vàng sau xử lý bảo quản*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2021, trang 86 - 93.
87. Bùi Kiều Hưng, Võ Đại Hải, 2021: *Nghiên cứu đặc điểm hình thái, sinh lý hạt giống và ảnh hưởng của thành phần ruột bầu đến sinh trưởng và phát triển của Sa nhân tím (Amomum longiligulare T.L. Wu) tại huyện Ba Vì, Hà Nội*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 2/2021, trang 3 - 13.
88. Đỗ Hữu Sơn, Võ Đại Hải, Nguyễn Đức Kiên, Ngõ Văn Chính, Hà Huy Nhật, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Lã Trường Giang, Đỗ Thanh Tùng, 2021: *Đánh giá sinh trưởng của các dòng vô tính Keo lá tràm (Acacia auriculiformis) trong khảo nghiệm mở rộng tại Cam Lộ, Quảng Trị*. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 2/2021, trang 126-130.
89. Nguyễn Kiên Cường, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh, 2021: *Nghiên cứu đặc điểm sinh lý hạt giống và kỹ thuật nhân giống cây Sấu tía (Sandoricum indicum Cav.) từ hạt*. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 3/2021, trang 45 - 57.
90. Nguyễn Kiên Cường, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Trần Hữu Biển, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh, Trần Nhật Trường, 2021: *Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống vô tính cây Sấu tía (Sandoricum indicum Cav.) bằng phương pháp giâm*

- hom. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373. số 3/2021, trang 23 – 33
91. Đào Hùng Mạnh, Nguyễn Anh Dũng, Võ Đại Nguyên, 2021: Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật trồng rừng thâm canh Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) cung cấp gỗ lớn tại tỉnh Phú Thọ. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 2/2021, trang 71 - 78.
 92. Bùi Kiều Hưng, Võ Đại Hải, 2020: Nghiên cứu kỹ thuật trồng thâm canh và bảo quản Sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T.L. Wu) tại khu vực ngoại thành Hà Nội. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2020, trang 21 - 33.
 93. Võ Đại Hải, Hoàng Thị Tám, Đoàn Thị Bích Ngọc, Nguyễn Thị Hằng, Bùi Thị Thủy, Nguyễn Duy Vượng, 2021: Hiệu lực phòng chống mối gây hại của gỗ Dẻ đỏ, Bời lời vàng sau xử lý bảo quản. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 1/2021, trang 86 - 93.
 94. Bùi Kiều Hưng, Võ Đại Hải, 2021: Nghiên cứu đặc điểm hình thái, sinh lý hạt giống và ảnh hưởng của thành phần ruột bầu đến sinh trưởng và phát triển của Sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T.L.Wu) tại huyện Ba Vì, Hà Nội. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 2/2021, trang 3 - 13.
 95. Đỗ Hữu Sơn, Võ Đại Hải, Nguyễn Đức Kiên, Ngõ Văn Chính, Hà Huy Nhật, Trịnh Văn Hiệu, Dương Hồng Quân, Lã Trường Giang, Đỗ Thanh Tùng, 2021: Đánh giá sinh trưởng của các dòng vô tính Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*) trong khảo nghiệm mở rộng tại Cam Lộ, Quảng Trị. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, số 2/2021, trang 126-130.
 96. Nguyễn Kiên Cường, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh, 2021: Nghiên cứu đặc điểm sinh lý hạt giống và kỹ thuật nhân giống cây Sấu tía (*Sandoricum indicum* Cav.) từ hạt. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, số 3/2021, trang 45 - 57.
 97. Nguyễn Kiên Cường, Đỗ Thị Ngọc Hà, Phùng Văn Tĩnh, Trần Hữu Biển, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh, Trần Nhật Trường, 2021: Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống vô tính cây Sấu tía (*Sandoricum indicum* Cav.) bằng phương pháp giâm hom. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373. số 3/2021, trang 23 – 33
 98. Đào Hùng Mạnh, Nguyễn Anh Dũng, Võ Đại Nguyên, 2021: Nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật trồng rừng thâm canh Dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) cung cấp gỗ lớn tại tỉnh Phú Thọ. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 2/2021, trang 71 - 78.
 99. Nguyễn Kiên Cường, Phùng Văn Tĩnh, Võ Đại Hải, Nguyễn Minh Thanh Phạm Văn Hường, Lê Hồng Việt, 2021: Nghiên cứu các đặc điểm cấu trúc rừng tự nhiên có Sấu tía (*Sandoricum indicum* Cav.) phân bố. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2021, trang 105 - 117.
 100. Đặng Thịnh Triều, Võ Đại Hải, Nguyễn Anh Dũng, Dương Quang Trung, Đào Trung Đức, Mai Thị Linh, Trần Anh Hải, Đào Hùng Mạnh, 2021: Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống cây dẻ đỏ (*Lithocarpus ducampii* A. Camus) từ hạt. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2021, trang 5 - 12.
 101. Doan Van Duong, Laurence Schimleck, Dong Lam Tran, Hai Dai Vo (2022): Radial and among-clonal variations of the stress-wave velocity, wood density and mechanical properties in 5-year old *Acacia auriculiformis* clones. BioResources

17 (2) 2084-2096.

102. Nguyễn Văn Hùng, Võ Đại Hải, Nguyễn Thị Hương Ly Nguyễn Hồng Hải, Vũ Văn Tuấn, 2022: Nghiên cứu một số đặc điểm lâm học của loài Tô hạp điện biên (*Altingia siamensis* Craib) tại Ban quản lý di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng, tỉnh Điện Biên. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 1/2022, trang 45 - 56.
103. Nguyễn Hoàng Tiệp, Võ Đại Hải, 2022: Phân tích các chính sách phát triển rừng trồng quy mô hộ gia đình, trường hợp nghiên cứu điểm tại tỉnh Quảng Trị. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 1/2022, trang 137 - 152.
104. Nguyễn Văn Bích, Hà Thị Mai, Võ Đại Hải (2022): Sinh khối rừng trồng keo lai theo tuổi và cấp đất tại Yên Bái. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 4/2022, trang 132 - 145.
105. Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Tiến Bằng, Võ Đại Hải, Trần Hồng Sơn, Mai Việt Trường Sơn, Dương Xuân Thắng (2022): Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống cây Mật nhân (*Euricoma longgifolia* Jack) từ hạt. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2022, trang 25 - 34.
106. Phạm Đôn, Võ Đại Hải, Bùi Kiều Hưng, Phan Thị Luyến, Tạ Nhật Vương (2022): Thực trạng quản lý và các giải pháp tổng hợp phát triển bền vững rừng phòng hộ và rừng đặc dụng trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 5/2022, trang 61 - 76.
107. Trần Thị Thúy Hằng, Phạm Tiến Bằng, Võ Đại Hải (2022): Nghiên cứu kỹ thuật nhân giống cây Mật nhân (*Euricoma longgifolia* Jack) bằng giâm hom. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 6/2022, trang 32-40.
108. Võ Đại Hải, Phạm Đức Chiến, Hoàng Nguyễn Việt Hoa, Bùi Duy Ngọc, Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Bảo Ngọc, Nguyễn Tử Kim, Vũ Thị Hồng Thắm (2022), Kết quả thực hiện dự án tăng cường năng lực giám định gỗ cho Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 2/2023, trang 85-92.
109. Trần Thị Thúy Hằng, Võ Đại Hải, Dương Xuân Thắng, Mai Việt Trường Sơn, Châu Thị Thu Thủy (2023), Đặc điểm cấu trúc tầng cây cao và tái sinh các lâm phần có loài Mật nhân (*Eurycoma longifolia* Jack) phân bố tại Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 3/2023, trang 65-76.
110. Võ Đại Hải, Nguyễn Bảo Ngọc, Bùi Duy Ngọc, Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Tử Kim, Hoàng Nguyễn Việt Hoa (2023), Công nghệ DART - TOFMS một bước đi mới trong giám định gỗ tại Việt Nam. Tạp chí Khoa học Lâm nghiệp, ISSN 1859-0373, số 3/2023, trang 87-96.
111. Quan Ngoc Chu, L.V. Averyanov, Hai Dai Vo, Dang Hai Nguyen, Ha Van Dang, Yen Thi Nguyen, Ly Van Nguyen, Cuong Huu Nguyen (2024), New species, *Impatiens lobulifera* (Balsaminaceae) in the flora of Vietnam. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 1/2024, trang 3-8.
112. Nguyễn Văn Hùng, Võ Đại Hải, Nguyễn Hải Hòa, Hà Văn Tiệp, Lê Anh Thanh, Vũ Văn Tuấn, Nguyễn Duy Khánh, Phan Thị Thanh Huyền (2024), Nghiên cứu tuyển chọn cây trội Tô hạp điện biên (*Altingia siamensis* Craib) tại 2 tỉnh Sơn La và Điện Biên. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 1/2024, trang 9-18.

113. Nguyễn Hoàng Tiệp, Võ Đại Hải, Đặng Thịnh Triều (2024), Phân tích và đánh giá các quy định của pháp luật hiện hành về chỉ số môi trường và CO₂ rừng. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 1/2024, trang 95-108.
114. Phạm Thị Kim Thoa, Nguyễn Văn Hiệu, Nguyễn Thị Thu Hằng, Nguyễn Hải Đăng, Võ Đại Hải, Nguyễn Hữu Cường (2024): Đa dạng thực vật tại các khu rừng đặc dụng tỉnh Quảng Nam. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 2/2024, trang 48-59.
115. Nguyễn Hải Đăng, Võ Đại Hải, Nguyễn Hữu Cường (2024), Thực trạng khai thác và sử dụng lâm sản ngoài gỗ tại đảo Hòn Lao, Cù Lao Chàm. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 2/2024, trang 60-69.
116. Nguyễn Hoàng Tiệp, Võ Đại Hải, Nguyễn Duy Bình (2024), Kinh nghiệm của thế giới về chỉ số môi trường rừng. Tạp chí khoa học lâm nghiệp, số 2/2024, trang 107-119.
117. Quan Chu Ngoc, Cuong Nguyen Huu, Leonid V. Averyanov, **Hai Vo Dai**, Khang Sinh Nguyen, Tatiana V. Maisak & Ludmila I. Krupkina (2024): *Aspidistra tenuistyla* and *A. luteo-rubra* (Asparagaceae, Convallarioideae), a new tubuliflorous species from northern Vietnam. Tạp chí Phytotaxa 662 (2): 161–169. DOI: [10.11646/phytotaxa.662.2.4](https://doi.org/10.11646/phytotaxa.662.2.4); Issue: Vol. 662 No. 2: 8 Aug. 2024; ISSN 1179-3155 (print); ISSN 1179-3163 (online). Bài báo thuộc hệ thống ISI, Q2.
118. Nguyen C. H., D. H. Nguyen, **H. D. Vo**, L. V. Averyanov, M. H. T. Nguyen, T. M. Pham, C. W. Lin (2024), A new species *Metapetrocosmea culaochamensis* and a new record of *Paraboea myriantha* (Gesneriaceae) from Vietnam. ISSN 1560–7259 (print edition) TURCZANINOWIA ISSN 1560–7267 (online edition). Turczaninowia 28, 1: 146–154 (2025) <https://www.doi.org/10.14258/turczaninowia.28.1.15>

Danh mục các sách, giáo trình:

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phân biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDĐH
SÁCH XUẤT BẢN TRƯỚC KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHỨC DANH PGS						
1	Kết quả bước đầu nghiên cứu tác dụng phòng hộ nguồn nước của một số thảm thực vật chính và các nguyên tắc xây dựng rừng phòng hộ nguồn nước	CK	NXB Nông nghiệp TP HCM, 1997	2	Đồng tác giả; Ứng viên biên soạn từ trang 1 đến trang 75	Trường Đại học lâm nghiệp
2	Năng suất sinh khối và khả năng hấp thụ carbon của một số dạng rừng trồng chủ yếu ở Việt Nam	TK	NXB Nông nghiệp, 2009	5	CB Ứng viên biên soạn từ trang 139 - 231	Trường Đại học lâm nghiệp
3	Trồng rừng sản xuất vùng miền núi phía Bắc, từ nghiên cứu đến phát triển	CK	NXB Nông nghiệp, 2006	4	CB Ứng viên biên soạn từ trang 1-54; 148-167	Trường Đại học lâm nghiệp

4	Một số vấn đề trong lâm học nhiệt đới	CK	NXB Nông nghiệp, 2004	5	Đồng tác giả; Ứng viên biên soạn từ trang 237-304	Trường Đại học lâm nghiệp
5	Canh tác nương rẫy và phục hồi rừng sau nương rẫy ở Việt Nam	CK	NXB Nghệ An, 2003	3	CB; Ứng viên biên soạn từ trang 145 - 202	Trường Đại học lâm nghiệp
6	Kỹ thuật nuôi trồng một số cây con dưới tán rừng	TK	NXB Nông nghiệp, 2003	3	CB; Ứng viên biên soạn từ trang 5-13; 21-26; 133-154	Trường Đại học lâm nghiệp
7	Cẩm nang ngành lâm nghiệp: chương "Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn và rừng phòng hộ ven biển"	TK	Công ty Cổ phần Đầu tư Thiết bị và In, 2006	8	Đồng tác giả; Ứng viên biên soạn từ trang 22-56; 86-89	Trường Đại học Lâm nghiệp
8	Hướng dẫn kỹ thuật lâm sinh	HD	NXB Nông nghiệp, 1998	3	Đồng tác giả; Ứng viên biên soạn từ trang 15-25	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam
9	Đánh giá một số dự án lâm nghiệp vùng Tây Nguyên giai đoạn 1995-2005 - Kết quả và bài học kinh nghiệm	TK	NXB Nông nghiệp, 2008	4	Đồng tác giả; Ứng viên biên soạn từ trang 62-84; 180-186	Trường Đại học Lâm nghiệp
SÁCH XUẤT BẢN SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHỨC DANH PGS						
10	Những vấn đề thực tiễn trong xây dựng, quản lý và phát triển rừng phòng hộ ở Việt Nam	CK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2009	1	MM	Đại học Nông Lâm Thái Nguyên
11	Thủy văn rừng	CK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2011	3	Đồng tác giả; ứng viên biên soạn chương 4 và 5 (trang 166-254)	Đại học Lâm nghiệp
12	Giáo trình Trồng rừng	GT	NXB Nông nghiệp, 2012	2	Đồng tác giả, ứng viên biên soạn trang 52-153)	Đại học Nông Lâm Huế
13	Quản lý lưu vực	GT	NXB Nông nghiệp, 2013	3	Đồng tác giả, ứng viên biên soạn chương 1, 2 và 3; trang 26-83	Đại học Lâm nghiệp
14	Dịch vụ môi trường rừng	CK	NXB Nông nghiệp, 2013	1	MM	Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

15	Nghiên cứu phát triển cây Vối thuốc (<i>Schima wallichii</i> Choisy) và <i>Shima superba</i> Gardn.et Champ)	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2010	3	CB, ứng viên biên soạn chương 3, 4 và 6)	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam
16	Kỹ thuật xây dựng rừng phòng hộ - những bài học và kinh nghiệm thực tiễn.	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2009	2	CB, ứng viên biên soạn chương 1, 2 và 5	Đại học Lâm nghiệp
17	Kỹ thuật gây trồng cây lâm nghiệp ưu tiên	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2009	1	MM	Đại học Lâm nghiệp
18	Một số mô hình và kinh nghiệm trong phục hồi rừng tự nhiên bằng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh ở Việt Nam.	CK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2012	2	Đồng tác giả, ứng viên biên soạn từ trang 71-129)	Trường Đại học Lâm nghiệp
19	Xây dựng rừng phòng hộ ngập mặn ven biển, thực trạng và giải pháp.	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2012	2	Đồng tác giả, ứng viên biên soạn chương 1, 2 và 3	Đại học Lâm nghiệp
20	Kỹ thuật gây trồng và phát triển cây Sở ở Việt Nam	TK	Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ An Việt, 2011	3	Đồng tác giả, ứng viên biên soạn chương 1 và chương 2	Đại học Lâm nghiệp
21	Rừng Luồng Thanh hoá - hiện trạng và giải pháp phát triển	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2011	4	Đồng tác giả, ứng viên biên soạn chương 1, 2 và 3	Đại học Lâm nghiệp
22	Kỹ thuật gây trồng một số loài cây lâm nghiệp vùng Tây Nguyên	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2010	1	MM	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam
23	Giới thiệu một số giống cây trồng Quốc gia và tiên bộ kỹ thuật trong Lâm nghiệp	TK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2010	1	MM	Đại học Lâm nghiệp
24	Quản lý rừng trồng gỗ lớn Keo và Bạch đàn đa luân kỳ. Nhà xuất bản Nông nghiệp.	CK	Nhà xuất bản Nông nghiệp, 2018	8	Đồng tác giả, tham gia biên soạn chương 1 và 3	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam
25	Giới thiệu các giống cây trồng lâm nghiệp và Tiên bộ kỹ thuật đã được công nhận giai đoạn 2000-2021.	TK	Nhà xuất bản khoa học tự nhiên và công nghệ, 2022	5	Chủ biên	Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Nga.
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS. Võ Đại Hải